**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**KHU VỰC 8** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 24/2026/QĐST-DS *Quảng Trị*, ngày 24 tháng 3 năm 2026

*Vụ: Cty Hoàng Anh L - C, Huế: "Kiện đòi tài sản"*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2026 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về việc Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2026/TLST - DS ngày 13 tháng 02 năm 2026.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

- **Nguyên đơn**: Công ty TNHH H2.

Trú tại: Số B đường P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị H - Luật sư - Công ty L1.

Địa chỉ: G L, khu phố B, phường N, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn**: Ông Trần Văn C, sinh 1972 và bà Trần Thị H1, sinh 1977.

Địa chỉ: Thôn P, xã V, tỉnh Quảng Trị.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Trần Văn C và bà Trần Thị H1 có trách nhiệm phải trả cho Công ty TNHH H2 số tiền 853.795.950 *(T trăm năm mươi ba triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi)* đồng.

*Kể từ ngày Công ty TNHH H2 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, hàng tháng ông Trần Văn C, bà Trần Thị H1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

2.2. Về án phí: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị H1 phải chịu 18.806.939 *(Mười tám triệu tám trăm lẻ sáu nghìn chín trăm ba mươi chín)* đồng tiền án phí DSST.

Hoàn trả cho Công ty TNHH H2 số tiền tạm ứng án phí là 21.011.939 *(Hai mươi mốt triệu không trăm mười một nghìn chín trăm ba mươi chín)* đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0000689 ngày 13/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV8;
- THADS KV8;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hải Yến**